

# CHUẨN ĐẦU RA

## Chương trình đào tạo Cử nhân đại học NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

### 1. Kiến thức

#### 1.1. Tri thức chuyên môn

Sinh viên được trang bị các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Khoa học Tự nhiên để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

Bên cạnh đó sinh viên cũng được trang bị các kiến thức ngành công nghệ thông tin như cấu trúc dữ liệu và thuật giải, hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, tin học quản lý, ...; và đồng thời có hiểu biết về các kiến thức ngành kinh tế như quản trị dự án, quản trị nhân sự, quản trị marketing, ...

#### 1.2. Năng lực nghề nghiệp

Hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên có những năng lực sau:

- Có khả năng lập trình thành thạo;
- Có khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng các chương trình ứng dụng hướng quản lý;
- Có khả năng quản trị, bảo trì, và phát triển hệ thống thông tin cho các cơ quan, doanh nghiệp;

- Có khả năng vận dụng các kiến thức tin học quản lý giải quyết các vấn đề nghiệp vụ tại các cơ quan, doanh nghiệp trong lĩnh vực như sản xuất, kinh doanh, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, hành chính, giáo dục, ...

## **2. Kỹ năng**

### **2.1. Kỹ năng chuyên môn**

- Sử dụng thành thạo các ngôn ngữ lập trình và công cụ hỗ trợ được học;

- Có thể tự tiếp cận các ngôn ngữ lập trình, các nền tảng lập trình mới;

- Có khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng chương trình ứng dụng trong cơ sở dữ liệu và tin học quản lý;

- Có khả năng tham gia xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp;

- Có khả năng vận dụng kiến thức tin học quản lý vào thực tiễn quản lý ở các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, các cơ quan quản lý khu vực công, ...

### **2.1 Kỹ năng mềm**

- Có kỹ năng giao tiếp;

- Có khả năng thuyết trình;

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm;

- Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên tốt nghiệp có chuẩn đầu ra ngoại ngữ đạt năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

## **3. Thái độ**

- Sinh viên có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân;

- Có phẩm chất chính trị tốt, trung thực có ý thức tổ chức kỷ luật;

- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ;

- Khả năng cập nhật kiến thức, thái độ trong công việc.

#### **4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý có thể làm việc trong các tổ chức, doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể như sau:

##### **4.1. Hướng quản lý**

Sinh viên có thể trở thành một chuyên viên nắm được nghiệp vụ CNTT trong các hệ thống hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Marketing (eMarketing, SEO: Search Engine Optimization, ...);
- Nhân sự (HRM: Human Resource Management);
- Mua hàng (Purchasing) và Quản lý chuỗi cung ứng (SCM: Supply Chain Management);
- Bán hàng (Point of Sale) và Dịch vụ khách hàng (CRM: Customer Relationship Management);
- Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP: Enterprise Resource Planning).

##### **4.2. Hướng công nghệ thông tin**

Một số vị trí tiêu biểu như sau:

- Chuyên viên quản trị, vận hành hệ thống (System Administrator);
- Chuyên viên quản trị CSDL (DB Administrator);
- Chuyên viên quản trị hệ thống Web, Thương mại điện tử (Web Administrator);
- Chuyên viên phân tích nghiệp vụ (Business Analyst);
- Chuyên viên phân tích hệ thống (System Analyst);
- Lập trình viên / Chuyên viên phát triển phần mềm (Programmer, Software Developer);
- Chuyên gia huấn luyện CNTT trong doanh nghiệp / giảng viên (IT Trainer);

- Chuyên gia tư vấn triển khai ERP (ERP Consultant);
- Chuyên gia tư vấn, cố vấn CNTT (IT Consultant).
- Nhân viên IT của phòng hành chính, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, sản xuất, ...

#### **5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Có khả năng tham gia nghiên cứu;
- Có khả năng học tập lên Thạc sĩ và Tiến sĩ sau khi tốt nghiệp.

#### **6. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà Khoa tham khảo**

- ACM/IEEE-IS Management Information System Curriculum 2010 (CS2010);
- Association for Computing Machinery IEEE-Computer Society;
- Chuẩn CDIO (Conceiving — Designing — Implementing — Operating);
- Chuẩn Abet;
- Bloom.